

Số: 41/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 768/2021/HNST ngày 21 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1988;

Địa chỉ: số 17 đường D, tổ 35, khu phố 3, phường E, Quận 12, Tp.HCM.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trường B, sinh năm 1987;

Địa chỉ: số 17 đường D, tổ 35, khu phố 3, phường E, Quận 12, Tp.HCM.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Trường B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Trường B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 89, quyển số 01/2014 ngày 11/7/2014 do Ủy ban nhân dân xã F Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh cấp cho bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Trường B không còn giá trị.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thiên F, sinh ngày 13/5/2015. Giao con chung cho bà Nguyễn Thị A được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành.

Tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng của ông Nguyễn Trường B.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con; không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung: tự thỏa thuận; nợ chung: không có.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị A tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà A đã nộp theo biên lai số AA/2021/0022370 ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà A được Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND xã F Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Trí